

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 42

Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư

Chuyên ngữ: Tử Hà

Biên tập: Bình Minh

Giảng ngày 17 tháng 05 năm 2010

Tại Tịnh Tông Học Viện Úc Châu

Các vị pháp sư, các vị đồng học, mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang thứ 44, dòng thứ 8.

Hựu mật điền Tỳ Lô Xá Na kinh vân, đại bi vi căn, bồ đề vi nhân, phương tiện vi cứu cánh.

Mấy câu kinh này trước kia đã từng dẫn chứng qua, ở đoạn này lại đưa ra nữa, dụng ý rất sâu. Phật pháp, nhất là Phật pháp Đại thừa, ba câu này đã nói hết ra nội dung. Căn là gì? Căn là đại bi. Đại bi là sao? Là tâm đồng tình, là tâm lân mẫn, tâm yêu thương, đó là căn. Căn ở đây được sanh khởi từ tự tánh, trong tự tánh vốn sẵn có, chứ chẳng phải từ bên ngoài. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Thế Tôn thường nói, tất cả chúng sanh vốn là Phật. Phật là gì? Là đại từ đại bi. Cho nên ngày xưa có người hỏi rằng, thế nào là Phật giáo? Chư vị tổ sư trả lời họ bằng hai câu: “Từ bi vi bản, phương tiện vi môn”, đó chính là Phật pháp Đại thừa, bạn xem có 8 chữ thôi, “từ bi vi bản, phương tiện vi môn”. Phương tiện là gì? Phương tiện nghĩa là dùng phương pháp thích hợp nhất, để thể hiện tâm từ bi, đó là phương tiện. Từ bi, Bồ đề, Phương tiện, đều sẵn có đầy đủ trong tự tánh. Khi đại sư Huệ Năng khai ngộ nói, “hà kỳ tự tánh, bản tự cụ túc”, không thiếu điều gì. Tâm Từ bi của chúng ta đi đâu mất rồi? Tâm Từ bi bị trật đường rày rồi, mê rồi, sau khi mê bị trật đường rày rồi. Trật thành cái gì đây? Trật thành tự tư tự lợi. Tự tư tự lợi nếu như phục hồi trở lại bình thường, thì đó chính là Đại từ Đại bi. Nên biết rằng, hiện nay chúng ta đang ở vào thời kỳ không được bình thường, mà còn rất rất không bình thường, vô cùng tự tư, ngay cả cha mẹ cũng không cần, vợ con cũng không cần luôn, trật đường rày 180 độ, cho nên cần có Bồ đề làm nhân. Bồ đề là trí huệ sẵn có trong tự tánh, gọi là tánh trí huệ, trí huệ này xuất hiện, mới có thể phục hồi trật đường rày trở lại bình thường. Cho nên tu học Phật pháp, nhất định quý vị cần nên biết, tu cái gì? Chẳng phải cầu thăng quan phát tài, không cầu những thứ đó, chẳng phải cầu danh văn lợi dưỡng, mà cầu trí huệ, nghĩa là cầu bồ đề. Cầu bồ đề cách nào đây? Bồ đề là giác ngộ, giác nghĩa là trí huệ trong tự tánh hiển lộ, mê thì nó biến thành phiền não, mê rồi, bồ đề thành phiền não, vô minh phiền não, là khi bắt đầu mê, khi mê nghiêm trọng rồi, thì là trần sa phiền não, kiến tư phiền não. Kiến tư phiền não chính là luân hồi lục đạo, mê, mê rồi thì tạo nghiệp, nghiệp lực dẫn đến quả báo, quả báo ở đây là tam đồ lục đạo. Tam đồ lục đạo vốn là không có, cái

vốn có, ở trong giáo lý Đại thừa, không còn cách nào khác, bèn đặt cho nó một danh từ gọi là Nhất chân pháp giới, Nhất chân pháp giới là chỉ cho, Thật báo trang nghiêm độ của chư Phật Như Lai, cái này vốn sẵn có. Tâm hiện, duy tâm hiện ra là Nhất chân pháp giới, Nhất chân pháp giới biến thành Thập pháp giới, biến thành lục đạo luân hồi, biến thành tam đồ địa ngục, đó là gì? Đó là tâm niệm sai lầm của bạn, tâm thái không được bình thường, biến hiện ra huyễn tướng, không có thật. Kinh Kim Cang nói: “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”. Lục đạo tam đồ là mộng huyễn bào ảnh, chẳng những những thứ này mà ngay cả pháp giới Tứ thánh cũng là mộng huyễn bào ảnh, trong Thập pháp giới Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ tát, Phật, vẫn còn thuộc về mộng huyễn bào ảnh. Tứ thánh gọi là Tịnh độ, tuy mê, nhưng chưa nghiêm trọng, tuy có nhiễm ô, nhưng nhiễm ô chưa sâu dày. Đối với sự chỉ dạy của chư Phật Bồ tát biết tôn trọng, biết kính ái, biết y giáo phụng hành, cho nên cảnh giới của vị này tuy không phải là Thật báo độ, nhưng rất gần với Thật báo độ, gọi là Tịnh độ. Lục đạo gọi là nhiễm ô, ngày nay nhiễm ô rất nghiêm trọng. Nguyên nhân gì vậy? Không có bồ đề, cũng không có từ bi, chẳng phải thật sự không có, mà nó bị biến chất, đại bi biến thành tự tư tự lợi, bồ đề biến thành ngu muội, cho nên quả báo hiện tiền ra sao? Súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục. Xã hội của chúng ta ngày nay, các bạn nghĩ thử xem, có phải là súc sanh, địa ngục, ngạ quỷ không? Súc sanh là gì? Là ngu muội vô tri, tri kiến điên đảo, chánh pháp thì xem là tà pháp, tà pháp cho là chánh pháp, ngày nay nói gì? Giá trị quan điên đảo. Người xưa cho rằng nhân nghĩa là tốt, được mọi người khăng định, người thời nay đối với nhân nghĩa lại cho rằng không đáng một xu. Cái gì là tốt nhất? Tự tư tự lợi là tốt nhất, con người sống vì mình, chứ không phải sống vì người khác, con người có thể tổn người lợi mình, tổn người lợi mình mà là anh hùng, là hào kiệt, thật là điên đảo, không như ngày xưa, ngày xưa có thể xả thân, giết thân thành nhân, thành nhân thủ nghĩa, giá trị quan điên đảo rồi, thị phi điên đảo, tà chánh điên đảo. Cho nên câu sau đây vẫn lấy phương tiện làm cứu cánh, phương tiện ở đây là gì? Là phương tiện phản diện chứ không phải là phương tiện chánh diện. Chúng ta nhìn thử xem xã hội ngày nay, có giống súc sanh hay không? Con người đôi khi còn không bằng súc sanh nữa. Có giống ngạ quỷ không? Có giống địa ngục không? Địa ngục trần gian! Con người sống trên thế gian này, mà không biết vì sao lại sống. Con người sống trên thế gian này có ý nghĩa gì? Có giá trị gì? Họ đều không biết. Không biết, nhưng họ vẫn khởi tâm động niệm, họ vẫn có ngữ ngôn tạo tác. Họ tạo tác điều gì? Bạn quan sát kỹ mà xem, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác, hoàn toàn tương ứng với ba ác đạo. Nghiệp nhân đầu tiên của ba ác đạo là tham sân si, bạn xem có phải là tương ứng với cái này hay không? Từ phương tiện của họ mà nói, sát sanh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, những thứ này là phương tiện của họ, phương tiện của chúng sanh trong ba ác đạo, ý nghĩa của ba câu này có thâm sâu không?

Các nhà khoa học thời cận đại chứng minh, dùng lý luận của lượng tử lực học để chứng minh, tâm trạng của con người sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của cơ thể. Họ đưa ra hai ví dụ, một là phần nộ, một là từ ái. Trong tâm có từ bi, có lòng yêu thương, tâm

trạng này, tâm trạng này sẽ ảnh hưởng đến tế bào trong cơ thể của chúng ta, nó đã được nguồn dinh dưỡng rất tốt, năng lực miễn dịch, luôn luôn hướng thượng, cơ thể của họ khỏe mạnh. Nếu như phần nộ, họ nói sự ảnh hưởng của phần nộ là mặt trái, khiến cho những tế bào mang theo mầm bệnh độc, năng lực miễn dịch bị giảm xuống, rất dễ bị virus truyền nhiễm từ bên ngoài. Đây là nói về tâm trạng của nhân loại, chẳng thể nói nó không liên quan đến cơ thể, có quan hệ mật thiết. Nói rộng ra, nói rộng ra đến môi trường, thật sự như trong đạo Phật nói, “tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển”, ảnh hưởng đến môi trường bên ngoài. Họ cũng đưa ra một ví dụ, lời cầu nguyện trong tộc quần xưa của người ngoại quốc, khi hạn hán cầu mưa, thấy một người ở nơi hoang vắng cầu nguyện, sau khi cầu nguyện xong họ nói, công việc của chúng ta làm xong rồi, về thôi! Trời không mưa, nhưng mà buổi sáng cầu nguyện, buổi chiều sắp hoàng hôn thì thật sự có mưa, đầu tiên mưa rất lớn, sau đó mỗi ngày đều có một trận mưa, cứ thế mà mưa, suốt một mùa hai, ba tháng. Hỏi họ cầu nguyện cách nào? Họ nói không phải họ cầu ông trời cho mưa xuống, họ không có tâm niệm này. Họ niệm điều gì? Cảm ơn trời xanh, cảm ơn đại tự nhiên, đã yêu thương những chúng sanh sống ở nơi này như thế, hoàn toàn dùng tình thương, không cần cầu nguyện, cảm ơn, yêu thương, thì tự nhiên sẽ thông thôi.

Điều này khiến chúng tôi nhớ đến, trong sách xưa có ghi một đoạn, trong truyện ký của đại sư Liên Trì có ghi một câu chuyện. Năm nọ Hàng Châu bị hạn hán, đại sư Liên Trì sống ở Hàng Châu, tôi có đến thăm đạo tràng của Ngài, bây giờ không phải là đạo tràng nữa, bây giờ biến thành quán trà rồi, chúng tôi thấy rất đau lòng, chánh điện làm phòng trà, bán trà, chỗ cúng Phật ngày xưa, bây giờ đặt một cái bàn dài, là chỗ để ca nhạc, khiêu vũ, biểu diễn. Cũng còn may, họ biểu diễn toàn là âm nhạc cổ điển, nghệ thuật nhân gian của Trung Quốc. Thái thú của Hàng Châu xin đại sư Liên Trì giúp cho nông dân cầu mưa, đương nhiên đại sư Liên Trì không thể từ chối rồi, Ngài nói tôi cũng không biết cầu mưa, tôi chỉ biết niệm Phật, cho nên Ngài dẫn theo một nhóm người gồm có người xuất gia và người tại gia, bản thân Ngài cầm khánh và mõ, dẫn theo một đoàn người này đến đồng ruộng niệm Phật, ở đó đi nhiều Phật. Thật kỳ lạ, sau khi niệm xong, thì chỗ đó bèn có mưa, thực nghiệm này với người ngoại quốc kia cùng một lý như nhau. Tâm yêu thương chân thật cùng với đại tự nhiên, cùng với thiên địa quỷ thần thông suốt, lưu thông với nhau. Con người yêu đại tự nhiên, con người kính thần minh, thần minh và đại tự nhiên cũng yêu con người. Vì sao vậy? Vì là cộng đồng thể một sanh mạng, chẳng phải là hai việc đâu. Cho nên một tâm niệm cực kỳ vi tế không đáng là gì của chúng ta, đều có sức ảnh hưởng rất lớn. Nhỏ là ảnh hưởng đến sức khỏe của thân tâm bạn, lớn là ảnh hưởng đến môi trường bên ngoài. Cầu nguyện có hiệu quả, nhất thời, tạm thời, trị ngọn không trị gốc. Trị gốc nghĩa là sao? Trị gốc là giảng kinh dạy học, vì sao vậy? Vì giảng kinh dạy học khai phát trí huệ của con người, trí huệ hiện tiền thì chẳng phải đã tìm thấy gốc rồi sao, trí huệ hiện tiền thì sẽ có phương tiện cứu cánh. Phải dùng lời dạy của Cổ thánh tiên hiền ở Trung Quốc để giải thích ba câu này. Căn là gì? Lão tổ tông ở Trung Quốc cho chúng ta biết,

căn là phụ tử hữu thân, căn của nền văn hóa Trung Quốc. Thân là gì? Thân là thân yêu, sự thân yêu của phụ tử không có điều kiện, là chân thật không giả dối. Bạn thấy cha mẹ, thấy vào lúc nào? Trẻ sơ sinh, rõ ràng nhất là vào lúc 3,4 tháng, bạn xem cha mẹ yêu thương đứa trẻ, đứa trẻ tuy không biết nói chuyện, bạn xem dáng vẻ của nó đối với cha mẹ, nói lên sự yêu thương của nó rất rõ ràng.

Có lần tôi đi họp ở Nhật, mười mấy bạn học Tịnh tông đi với tôi, trên đường đi, trong đoàn có một bà mẹ trẻ, con của cô ấy được 4 tháng, mang theo một cái xe nhỏ. Trên đường đi, tôi kêu mọi người quý vị nhìn xem, quý vị đến xem phụ tử hữu thân, ở đây quý vị sẽ thấy rõ ràng, sự giáo dục của Trung Quốc là gieo mầm từ chỗ này. Mục đích dạy học là gì? Là hy vọng tình thân yêu này, suốt đời giữ gìn không bao giờ thay đổi. Đây chính là đại bi, từ bi vĩnh viễn bất biến, đại bi biểu hiện ở chỗ phụ tử, nghĩa là phụ tử tử hiếu. Tâm đại bi khi làm cha, ở địa vị này phải làm thế nào? Chính là từ ái, chính là thân yêu. Phận làm con cái thì phải làm sao? Chính là hiếu thảo, phương tiện, ở đây chính là nói về phương tiện. Đối với lãnh đạo trung thành, thì bạn chính là từ ái, lãnh đạo đối với thuộc hạ nhân từ, thì đó đều thuộc về phương tiện. Nhưng mà ở trong đây quan trọng nhất là trí huệ, nếu không có trí huệ bạn sẽ không biết phải làm cách nào, thì bạn sẽ không làm được, trí huệ mở rồi thì gốc sẽ tìm thấy, cũng biết được làm cách nào để vận dụng cái căn này.

Lão tổ tông của Trung Quốc chúng ta, họ thật sự hiểu, thật sự có trí huệ, đã nói cho chúng ta rất rõ ràng, đơn giản vấn đề, rõ ràng minh bạch, không mập mờ một tí nào. Tâm từ bi của người cha là gì? Tâm từ bi của người con là gì? Tâm từ bi của huynh đệ là gì? Tâm từ bi của bạn hữu là gì? Điều dạy bạn từ trên phương tiện, đó chính là một sự từ bi.

Trong ngũ luân nói, phụ tử hữu thân, quân thần hữu nghĩa, phu phụ hữu biệt, trường ấu hữu tự, bạn hữu hữu tín. Nói có năm chữ, là tổng đại cương, tổng nguyên tắc! Dùng tâm đi nghiên cứu thể hội khái niệm trung tâm này, tất cả chúng sanh cùng một thể với tôi. Trong Phật pháp giảng càng triệt để càng cứu cánh hơn, biến pháp giới hư không giới cùng với mình là một thể, cái gọi là “nắm một cọng tóc mà động đến toàn thân”. Bản thân chúng ta có một quan niệm, một câu nói, một động tác, đều ảnh hưởng đến biến pháp giới hư không giới, đây là điều trong Hoa Nghiêm Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán nói. Hiền Thủ đại sư đưa ra một ví dụ là nhất trần, một vi trần châu biến pháp giới. Một vi trần vì sao châu biến pháp giới? Sự chấn động của một vi trần, sự ba động này châu biến pháp giới, xuất sanh vô tận, lượng của một vi trần hàm dung không hữu, sự ba động của một vi trần châu biến pháp giới. Tác dụng của một vi trần, là xuất sanh vô tận, là một thể. Cho nên tiến sĩ Giang Bồn ở Nhật làm thực nghiệm nước, tôi quen biết ông ta năm đó, tính đến nay đã có 10 năm rồi. Ông ta nói với tôi, nòng cốt của vũ trụ hình như chính là tình thương, tôi nói, không sai. Tôi nói với ông ta, nòng cốt giáo lý của tất cả mọi tôn giáo trên thế giới, cũng chính là tình

thương. Bạn xem đạo Phật nói từ bi, đạo cơ đốc, đạo thiên chúa nói thần yêu người đời, thượng đế yêu người đời, đạo Hồi giáo nói chân chủ, thật sự là nhân từ. Cho nên nhân từ bác ái, tôi nói 4 chữ này, là nòng cốt của giáo lý thần thánh trên toàn thế giới. Nó chính là tự tánh, chính là tánh đức, chính là căn, chính là bồ đề, chính là phương tiện.

Cổ thánh tiên hiền ở Trung quốc, tìm được căn rồi, cũng có trí huệ, trên phương tiện có đưa ra mấy ví dụ, chúng tôi quy nạp lại thành 12 chữ: Hiếu Đễ Trung Tín, Lễ Nghĩa Liêm Sỉ, Nhân Ái Hòa Bình, 12 chữ này. Nếu như chúng ta thực hiện được hết 12 chữ này, thì người này chính là thánh nhân, người này chính là Phật, người này chính là thần. Điều này không giả dối đâu. Đông phương tây phương xung hô không giống nhau, nhưng thực chất thì tương đồng, thực hành được từ bi, làm đến chỗ quá viên mãn, Phật pháp nói, từ bi vi bốn.

Đạo Phật nói phương tiện, là nói đến điều gì? Nói về 10 đại cương, 10 đại cương ở đây chính là 10 thiện nghiệp. Trong Thập thiện mỗi một điều đều đầy đủ 10 điều, đó là 100 điều, trong 100 điều này mỗi một điều đều đầy đủ 10 điều, trùng trùng vô tận. Cho nên ở Tiểu thừa, Tiểu thừa có 3000 oai nghi, là sự mở rộng ra của 10 thiện nghiệp, 3000 điều, Đại thừa Bồ tát tám vạn bốn ngàn tế hạnh, vẫn là Thập thiện nghiệp mở rộng ra, 3000 oai nghi là phương tiện cứu cánh, 8 vạn 4 ngàn tế hạnh, là phương tiện cứu cánh của Bồ tát.

Nếu chúng ta dùng 12 chữ này của Trung quốc, 12 điều đức mục: Trung Hiếu Nhân Ái, Tín Nghĩa Hòa Bình, thêm Lễ Nghĩa Liêm Sỉ, 12 chữ này. 12 chữ này nói rộng ra, có phải là 8 vạn 4 ngàn tế hạnh của Bồ tát hay không? Đúng vậy, không sai chút nào, xem bạn có trí huệ để sử dụng nó hay không thôi. Có trí huệ sử dụng nó, từng ly từng tí trong cuộc sống hàng ngày, không điều gì chẳng phải tâm từ bi đang hiện ra. Ba câu này chính là nền tảng giáo dục của chúng ta, gốc của Phật pháp rất hay, Thập Thiện Nghiệp Đạo, Sa Di Luật Nghi, quá hay. Chúng ta không có trí huệ thì không biết sử dụng nó, cho nên chúng ta học Đệ Tử Quy, học Cảm Ứng Thiên, từ trong đó học một ít trí huệ, Thập thiện nghiệp đạo chúng ta không biết triển khai, bạn học Đệ Tử Quy thì sẽ biết được, Đệ Tử Quy triển khai. Đệ Tử Quy tổng cộng có 360 câu, mỗi câu 3 chữ. Nói cho quý vị biết, mỗi câu đều là Thập Thiện Nghiệp Đạo. Thái Thượng Cảm ứng Thiên cũng là như vậy, mỗi câu đều không tách rời Thập thiện nghiệp đạo. Bạn học từ trong đó, bạn học được điều gì? Học được biết dùng Thập thiện nghiệp đạo, thực hiện trong cuộc sống hàng ngày, thực hiện trong công việc, công việc của các hãng các nghiệp không đồng nhưng đều thực hiện. Thực hiện trong công việc tiếp nhân xử thế, sự quan hệ của bạn đối với mọi người rất tốt, đạo Phật gọi đó là pháp duyên thù thắng, bất luận bạn đi đến nơi nào, đều đón nhận được tình thương của mọi người, người ta hoan hỷ đón tiếp bạn, muốn học tập theo bạn. Đối nhân xử thế đến giai đoạn này, có thể nói là tương đối viên mãn rồi. Bạn chưa ra khỏi

địa cầu, địa cầu ở trong hư không, là một tinh tú rất rất nhỏ, bạn bước ra được, bạn đi vào hư không vô tận, bạn tiếp xúc với chúng sanh không cùng không gian, phạm vi này lớn đầy, không chỉ là một Thập pháp giới, tất cả sát độ của chư Phật đều có Thập pháp giới. Thế nên Thập thiện của bạn khai triển ra, chắc chắn không chỉ là tám vạn bốn ngàn. Biến thành cái gì? Biến thành vô lượng vô biên vô tận vô số phương tiện, trí huệ của bạn viên mãn rồi, phương tiện cứu cánh rồi, thì bạn mới có thể hóa độ tất cả chúng sanh, ý nghĩa của ba câu này rất sâu.

Cái minh tất hữu cứu cánh phương tiện độ sanh chi pháp, phương thị Như Lai quả giác cứu cánh, cố thập niệm tất sanh chi cứu cánh phương tiện, thật do ư Di Đà cứu cánh thành tựu chi tối cực phương tiện xứ, chánh thị bốn kinh trung Như Lai định huệ cứu sống vô cực xứ, đến đoạn này.

Chúng ta nói có một người lâm trọng bệnh, tất cả mọi phương pháp trị liệu đều không thể giúp cho người này. Đức Phật có cách nào không? Nếu như Đức Phật cũng đành chịu bó tay, thì Đức Phật không phải là bậc vạn đức vạn năng nữa, vạn đức vạn năng chỉ là lời tán thán, chứ không phải là lời chân thật. Chúng ta nên biết, sự phúc đáp của Phật pháp là khẳng định, chắc chắn là có. Vấn đề ở chỗ bạn có tin hay không? Bạn thật sự tin tưởng, thì nó thật sự có hiệu quả, bạn hoài nghi, thì nó sẽ không có tác dụng. Điều này nếu như nói rõ ra, thì Đức Phật thật sự có phương tiện, chứ Đức Phật không có phương pháp, điều này cần nên hiểu. Phục hồi trọng bệnh của bạn trở lại khỏe mạnh, phương pháp đó là gì? Phương pháp đó chính là sự tín tâm của bạn, là tâm trạng của chính bạn. Cho nên Đức Phật có phương tiện, Đức Phật không có phương pháp, phương pháp là ở chính bạn. Tâm trạng của bạn chuyển rồi, thì bệnh của bạn không còn nữa, bạn đến điểm giao nhau giữa sanh tử, con đường này là đường chết, con đường này là đường sống, bạn không đi đường kia mà đi đường này, thì vấn đề được giải quyết thôi. Đức Phật có thể nói cho bạn biết, những đạo lý và chân tướng sự thật này, nhưng chính bạn phải bước đi, bạn có quyền lựa chọn. Chư Phật Bồ tát có thể dạy bạn, bản thân bạn không tiếp nhận thì chẳng có cách nào, cho nên người nào chẳng phải là Phật. Phật pháp nói rất rõ ràng, mỗi người đều là một vị Phật, chỉ là bây giờ bị mê, mê quá sâu dày, thời gian mê quá dài. Nhưng mà mê có sâu dày có lâu đi nữa, nhưng giác ngộ chỉ ở trong một niệm.

Trong kinh Phật thường có một ví dụ, căn phòng tối ngàn năm, một đóm lửa là sáng, một ngọn đèn là chiếu sáng hết. Phòng tối ngàn năm là ví dụ thời gian bạn mê quá dài, bạn mê quá sâu dày, thắp một ngọn đèn lên là sáng, bóng tối không còn nữa. Đức Phật cho chúng ta biết, giác và mê chỉ ở trong một niệm, trong mê có tội ác, một niệm giác ngộ thì tội ác không còn nữa, vì sao vậy? Vì tội ác không có thật, trong chân tánh không có thiện ác, không có tội nghiệp. Tự tánh vĩnh viễn là Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, bạn không giác là tạo nghiệp, là có tội, là phải thọ quả báo. Cho nên tin tưởng vững chắc mê ngộ ở một niệm, một niệm của chúng ta không chuyển được,

vấn đề nằm ở chỗ nào? Vấn đề ở chỗ đối với chân tướng sự thật chúng ta còn hoài nghi. Nếu như không có hoài nghi, thì chắc chắn chuyển được. Vì sao Đức Phật Thích Ca Mâu Ni chuyển được? Vì sao lục Tổ Huệ Năng chuyển được? Bây giờ quý vị xem Lưu Tô Vân cư sĩ ở Đông Bắc Trung Quốc, vì sao cô ấy chuyển được? Bản thân cô ấy nói cô ấy đang biểu diễn. Câu này nói rất có ý nghĩa, cô ấy đang biểu diễn, thật sự là đang biểu diễn. Chẳng những bệnh của cô ấy không cần chữa trị, không hề uống tí thuốc nào mà hết bệnh, cơ thể khỏe mạnh, khỏe mạnh đến mức độ nào? Khỏe mạnh như lúc còn trẻ, hoạt bát hơn ngày xưa, người ta hỏi cô ấy vì sao vậy? Cô ấy nói vui một câu, cô ấy nói có thể gọi đó là phản lão hoàn đồng vậy! Đúng vậy, đúng là như vậy. Ở trong Phật pháp có căn cứ, tâm niệm, trong tâm cô ấy không có già, không có quan niệm về chữ già, cho nên cô ấy không suy, không già. Con người chúng ta khi có tí tuổi rồi thì, tôi già rồi, tôi không làm được đâu, quả thật là không làm được. Vì sao vậy? Vì ý niệm đang chuyển người đó. Tuổi tác có thể mỗi năm một lớn, nhưng ý niệm vĩnh viễn ở lúc còn trẻ, câu này ngày xưa khi giảng kinh tôi đã nói rất nhiều lần.

Tôi từng nói năm 26 tuổi tôi học Phật, thì suốt đời vĩnh viễn là 26 tuổi, không chuyển biến theo cảnh giới bên ngoài. Bạn 30 tuổi học Phật thì vĩnh viễn bạn 30 tuổi, ở trong Phật pháp bạn sẽ thật sự học được. Nhưng mà chúng ta vẫn còn một chút biến hóa, đó là gì vậy? Là vì chúng ta không học triệt để, hoàn toàn triệt để, hoàn toàn rõ ràng, thì bạn sẽ thường ở giai đoạn đó.

Đối với Đại thừa giáo tôi thật sự không rời một ngày nào, ngày nào cũng đọc kinh, ngày nào cũng giảng kinh, không ở trong giảng đường, tôi nói chuyện với người cũng là giảng kinh. Tôi học rất vất vả, cho nên tôi nói với mọi người, tôi không phải là bậc thượng thượng căn, tôi là bậc trung hạ căn, nhưng mà từ nhỏ tôi đã có tín tâm, tôi không hoài nghi. Tôi đối với giáo lý Đại thừa, đối với pháp môn Tịnh độ, hoàn toàn tín tưởng vững vàng. Đại khái vào lúc hơn 50 tuổi, trong đời tôi tiếp nhận sự chỉ dạy của Chương Gia đại sư, giống như trong kinh Lăng Nghiêm nói, “tương thử thâm tâm phụng trần sát, thị tắc danh vi báo Phật ân”, hiển thân báo ân. Dùng cái gì làm phương tiện cứu cánh? Noi gương Đức Thế Tôn làm một giáo viên có nghĩa vụ, tôi không làm hiệu trưởng, tôi làm giáo viên, mỗi ngày giảng kinh thuyết pháp, sống một ngày làm một ngày. Có duyên với thế gian này, thì tôi sống thêm vài năm, hết duyên với thế gian này, thì tôi đi về thế giới Tây phương Cực lạc, thế giới Cực lạc là quê hương của tôi, gọi là trở về quê hương, lá rụng về cội. Tôi hiểu xã hội này rất rõ, sống trên thế gian này hiện nay, vẫn như vậy ngày nào cũng sống cùng chư Phật Bồ tát, bạn xem có vui sướng không? Có hạnh phúc không! Không rời một ngày nào. Phật Bồ tát ở đâu? Ở trong kinh điển, kinh điển là dẫn đường, là môi giới. Mượn sự dẫn đường môi giới này, trên tinh thần của chúng ta, chẳng những thông đạt với Cổ thánh tiên hiền, chư Phật Bồ tát, trên thực tế thì không có xa lạ. Nếu bạn hỏi vì sao vậy? Vì tất cả pháp từng tâm tướng sanh. Nếu như chúng ta khởi tâm động niệm, giống như khi chúng ta thành lập Tịnh Tông Học Hội, tôi đưa ra 5 đề mục tu học, khởi tâm động niệm, ngôn

ngữ tạo tác, đều có thể tương ứng với tam phước, tương ứng với lục hòa. Người khác không hợp với tôi, nhưng tôi hợp với họ, điều này không chứng ngại lục hòa kính, tất cả đều phải tự mình làm trước, đừng yêu cầu người khác, yêu cầu người khác thì bạn sẽ có phiền não, yêu cầu chính mình, đừng yêu cầu người khác. Tương ứng với Tam học, Lục độ, Thập đại nguyện, đứng về sự cũng không rời tăng đoàn của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, cũng không rời Tăng đoàn của thế giới Cực lạc, đó là chân thật, không giả dối. Tôi làm được, bạn cũng làm được, mọi người đều làm được.

Thầy của chúng ta là kinh Hoa Nghiêm, là kinh Vô Lượng Thọ, là kinh Pháp Hoa, trong kinh giáo này là nhất thừa kinh giáo, còn thù thắng hơn Đại thừa. Nắm bắt được một bộ, kiên nhẫn miệt mài, chọn bộ kinh này không cần chúng ta phải lo lắng, chư Phật Bồ tát, chư vị Tổ sư, đều cho chúng ta biết, kinh Vô Lượng Thọ là số một. Bạn xem trong lời giới thiệu của Mai Quang Hi cư sĩ, ông ấy nói: Hoa Nghiêm, Pháp Hoa, cũng là dẫn đường của kinh Vô Lượng Thọ, dẫn đường cho bạn nhập kinh Vô Lượng Thọ. Nếu như chúng ta không hoài nghi mà hoàn toàn tiếp nhận, thì bạn chính là bậc thượng thượng căn. Ở đây chúng ta giảng đến chỗ chuyên tiếp thượng căn, không hề nói sai một chút nào. Chúng ta ở trong thế giới tinh thần, ở trong thế giới linh tánh, chúng ta sống cùng với chư Phật Bồ tát, sống cùng với Cổ thánh tiên hiền, bạn nghĩ xem đó là việc vui không, thì làm sao lại không sanh tâm hoan hỷ được? Làm sao lại không có pháp hỷ sung mãn. Cho nên mỗi câu mỗi chữ trong kinh là vô lượng nghĩa, giảng không hết.

Ký nhiên Như Lai, ở đây là chỉ cho Phật A Di Đà, hoặc là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, nhất định có pháp phương tiện cứu cánh để độ sanh, bất luận bạn là chúng sanh hạng nào, hành thiện cũng được, tạo nghiệp cũng được, ngũ nghịch thập ác cũng được, đều có thể giúp cho bạn một đời thành Phật, đây gọi là pháp phương tiện cứu cánh độ sanh. Như thế mới thật sự hiển thị quả giác cứu cánh của Như Lai, thật sự là viên mãn, không hề khiếm khuyết. Nếu như điều này không làm được, là khiếm khuyết, không gọi là viên mãn.

Đức Phật A Di Đà dùng phương pháp gì để đạt đến cứu cánh viên mãn? Lâm chung thập niệm tắt sanh. Một đời mê hoặc, điên đảo, hồ đồ, tạo tác đại tội ngũ nghịch thập ác, chắc chắn đọa A Tỳ địa ngục. Phật A Di Đà vào lúc lâm chung, dùng 1 niệm, 10 niệm tắt sanh, đây là phương tiện cứu cánh, không còn gì để nói nữa. Nhưng mà ở chỗ này các vị cần nên biết, người vãng sanh này cần phải hội đủ 3 điều kiện, ba điều kiện này không hội đủ, thì khi lâm chung họ không biết niệm Phật, họ không thể vãng sanh được. Thứ nhất là đầu óc sáng suốt, cho nên khi lâm chung sợ nhất là người già bị lẫn. Có người từng hỏi tôi, người già bị lẫn làm sao giúp cho họ đây? Chẳng có cách nào! Chỉ có thể niệm Phật khiến cho họ nghe thấy, “nhất lịch nhĩ căn, vĩnh vi đạo chủng”, đối với hạng người này, trông chừng tử A Di Đà Phật vào trong A Lại Da thức của họ. Cho nên tâm niệm trước khi vãng sanh phải rõ ràng, phàm người khi lâm

mạng chung đầu óc sáng suốt, cho các vị biết, nhất định người này không đọa vào ba đường ác. Vì sao vậy? Vì họ không chọn nơi đó để đi, chắc chắn là cõi nhân thiên. Cho nên người Trung Quốc nói ngũ phước, cái cuối cùng chính là chết tốt, khi chết rõ ràng minh bạch, họ không đọa vào ác đạo, đó là một điều trong ngũ phước, cho nên cái thứ nhất là khi lâm chung đầu óc sáng suốt. Thứ hai là gặp được thiện hữu nhắc nhở, có người dạy họ, như Châu Quảng Đại tiên sinh ở Hoa Thịnh Đốn, nước Mỹ. Châu Quảng Đại tiên sinh một đời không tiếp xúc với tôn giáo, trước khi mất 3 ngày, người nhà mới tìm đến Tịnh Tông Học Hội của chúng tôi, học trò của chúng tôi đến giúp cho ông ấy, nói cho ông ấy cái hay của thế giới Cực lạc, khuyên ông ấy niệm Phật, phải có cơ hội này. Thứ ba là sau khi nghe rồi, tin tưởng, phát nguyện, thế là được rồi. Ba điều kiện này thiếu một cũng không được, Châu Quảng Đại có đầy đủ 3 điều này, cho nên ông ấy không phải là 10 niệm, mà ông ấy niệm 3 ngày, người thân của ông ấy 3 ngày 3 đêm, cùng với các bạn trong học hội của chúng tôi giúp ông ấy niệm. 3 ngày thật sự thành công, cả nhà đều tin tưởng, đều là tự hành hóa tha. Ông ấy biểu diễn như thế, bạn xem cả nhà vốn là không tin, giờ đều tin hết. Các bạn học Tịnh tông nghe được tin này, niềm tin đối với niệm Phật càng kiên cố, biết được việc đó không phải giả, mà là sự thật.

Thử hỏi, hiện tại cơ thể của chúng ta khỏe mạnh, Phật A Di Đà có thể giúp được không? Hiện tại tập khí phiền não của chúng ta rất nặng, tội nghiệp rất sâu, chúng ta muốn sám trừ nghiệp chướng, muốn thân tâm mạnh khỏe để học Phật, Phật A Di Đà có thể giúp ta được không? Hiện nay địa cầu mà chúng ta đang sống, nó bị bệnh rồi, tai nạn quá nhiều, Phật A Di Đà có thể giúp cho chúng ta hóa giải được không? Đáp án là khẳng định.

Phương tiện cứu cánh của Như Lai là gì? Cho quý vị biết, chính là giảng kinh dạy học, giảng kinh gì vậy? Giảng kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ. Tất cả những nghi nạn tạp chướng, phương pháp đối trị, phương pháp trị liệu, tất cả đều nằm trong bộ kinh này. Vấn đề ở chỗ bạn có tin không? Tin, trong tôn giáo nói, người có tin thì được cứu, bạn có tin không? Tin thì bạn được cứu.

Thực tế mà nói, bộ kinh nào cũng thù thắng, Phật Phật đạo đồng, kinh giáo cũng như vậy. Kinh Kim Cang nói rất hay, “thị pháp bình đẳng, vô hữu cao hạ”. Nhưng kinh Hoa Nghiêm quá dài, hiện nay cần cấp cứu, chúng ta tạm thời ngưng kinh Hoa Nghiêm một năm, hy vọng trong một năm này giảng bộ kinh này, đó là gì? Cấp cứu mà! Sau đó chúng ta từ từ học kinh Hoa Nghiêm, chúng tôi sẽ tiếp tục giảng kinh Hoa Nghiêm, giảng hết kinh Hoa Nghiêm. Tôi nghĩ y theo cách giảng của chúng tôi ngày trước, giảng toàn bộ phẩm Thập Trụ, sau phẩm Thập Trụ thì không cần phải giảng kỹ như vậy nữa, chúng tôi sẽ y theo phương thức giảng kinh thông thường. Không phải là chỗ quan trọng, thì nói lược là được rồi, bộ phận quan trọng thì chúng tôi sẽ giảng kỹ, như thế thì thời gian có thể rút ngắn lại, hy vọng kinh Hoa Nghiêm không quá 5 năm

là giảng xong. Nếu như y theo phương thức hiện nay, thì kinh Hoa Nghiêm phải giảng mất 20 năm, chúng ta rút ngắn lại, 5 năm là giảng xong.

Cho nên chỗ phương tiện cứu cánh thành tựu cuối cùng của Di Đà, thật sự không sai chút nào, Ngài có, chẳng phải Ngài không có.

Chánh thị bốn kinh trung, Như Lai định huệ, cứu sướng vô cực xứ. Hai câu này là kinh văn trong kinh, không có gì là chẳng giải quyết được, các nhà khoa học cũng chứng minh. Dự ngôn trong ngoài xưa nay, có phải là thật không? Mọi người cũng khẳng định là thật. Nhưng mà cái thật ở đây, là cái thấy của họ vào thời điểm đó, khi sự việc đến, vẫn còn rất nhiều nhân tố biến hóa tồn tại trong đó, đó là xem cái gì? Cho nên sau mỗi dự ngôn đều xem, xem nhân tâm của các bạn, các bạn có thay đổi hay không, đều có một câu như vậy. Điều này nói lên rằng dự ngôn nói là điều có thể, chứ không phải là nhất định, nói là có thể, hoàn toàn ở trong tâm trạng của chúng ta. Hiện nay bạn bị bệnh nặng, bệnh nguy rồi, thọ mạng của bạn đã hết. Thọ mạng hết thì chẳng có cách nào, có thể kéo dài thêm không? Có. Vì sao lại có thể? Thọ mạng của bản thân tôi hết rồi, không còn nữa, tôi vì chúng sanh, thọ mạng của chúng sanh dài. Nếu như bạn có thể xả mình vì người, tôi đem cái thể xác này cúng đi, phục vụ vì tất cả chúng sanh, không còn vì mình nữa, lập tức thọ mạng được kéo dài. Xem sự phát tâm của bạn lớn hay nhỏ, bạn phát tâm nhỏ một chút thì kéo dài được vài năm, phát đại tâm thì kéo dài vài chục năm, con số không nhất định.

Ở Trung Quốc có một người sống lâu nhất, đó là Bành Tổ, sống hơn 800 tuổi, đại đệ tử của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, tôn giả Đại Ca Diếp đang nhập định ở núi Kê Túc, còn sống đó, 3000 tuổi rồi, thọ mạng của Ngài lâu quá. Ngài đang chờ Bồ tát Di Lặc ra đời, đem y bát giao cho Bồ tát Di Lặc, vậy còn phải chờ bao nhiêu năm nữa? Nếu theo cách tính của thế gian này thì là 56 ức 7 ngàn vạn năm nữa, Ngài phải sống lâu như vậy, chờ để giao y bát. Khi chúng tôi đi du lịch ở Đại Lý Vân Nam, còn nghe người ta nói rằng, tôn giả Ca Diếp thường xuất hiện, người có duyên thì sẽ gặp được Ngài. Cho nên pháp không có định pháp, đạo lý phải hiểu rõ ràng minh bạch. Tiền đồ một đời của mình, là do tâm niệm của mình tạo thành, không liên quan gì với người khác. Nếu như oán trời trách người, thì tội nghiệp đó rất nặng, thì bạn bị mê hoặc điên đảo rồi. Những đạo lý này, trong Hoàn Nguyên Quán giảng rất rõ ràng, giảng rất tỉ mỉ. Bộ kinh này rất thâm sâu, từ chỗ đại duyên khởi của vũ trụ bắt đầu giảng, giảng đến cuối cùng, dạy chúng ta tu chỉ, tu quán. Chỉ là học buông bỏ, quán là học nhìn thấu.

Kim nhân yên năng nhân thử pháp chi dị hành, nhi bi thị chi hồ. Đây là sự sai lầm của người ta đối với Tịnh tông, quan niệm sai lầm này, hình như pháp môn này quá dễ dàng, thành Phật tác Tổ làm gì có chuyện dễ dàng như vậy! Cho nên xem thường pháp môn này, họ muốn học những đại kinh đại luận khác, không hề biết rằng

những đại kinh đại luận khác, chỗ quay về cuối cùng là tương đồng, con đường đó đi rất xa, đi rất nhiều đường vòng, pháp môn này là đi đường thẳng. Cho nên người có thể tin được, bất luận là họ hạng người nào, thật sự tin tưởng phát nguyện, đi con đường này đều gọi là thượng căn, chuyên tiếp thượng căn, không tin thì bạn đi con đường vòng vậy!

Dưới đây Lão cư sĩ đưa ra một ví dụ, giống như Ti vi màu, máy thu âm, máy tính điện tử, nhất định phải an toàn để dùng. Tuy ưu khoa kỹ vô tri chi nhân, nhất án điện nữ, tiện năng hưởng thụ, thử tối hiện đại chi khoa học thành quả, nhân tất nhân kỳ an toàn dị dụng, nhi tán kỳ khoa kỹ chi tiên tiến.

Đưa ra ví dụ này rất hay, hiện nay mỗi nhà đều sử dụng, bạn phải nói ra đạo lý của nó, người có thể nói ra được quá ít, nhưng mọi người đều biết dùng, đơn giản dễ dùng, lập tức có thể thu được hiệu quả, cho nên mọi người xem rất vui vẻ, cái lý đó quá thâm sâu, hiểu hay không hiểu cũng chẳng sao, chỉ cần biết dùng là được rồi. Cùng một lý như vậy, lý của Tịnh tông quá thâm sâu, chỉ có Phật và Phật mới có thể cứu cánh, thì bạn tìm sự phiền phức đó làm gì. Đức Phật nói chỉ có Phật và chư Phật mới có thể hiểu được, mới cứu cánh, ngày nay chúng ta chỉ cần làm theo phương pháp này, đến thế giới Tây phương Cực lạc là làm Phật rồi, đó là đạo lý gì chẳng phải đã hiểu hết rồi sao? Nếu hiểu hết rồi mới học, thì cả đời bạn không có hy vọng rồi, đời này chắc chắn bạn không hiểu được, bạn không thể đi được, còn không bằng bà già kia, cái gì cũng không biết nhưng bà ấy đi trước, đến thế giới tây phương Cực lạc thì bà ấy hiểu hết. Bạn không thể so sánh với bà ấy, bà ấy là bậc thượng căn, bạn là hạ căn. Bạn thật sự hiểu rõ ràng sự việc này rồi, bạn sẽ hiểu được vì sao lần này tôi để kinh Hoa Nghiêm qua một bên mà giảng bộ kinh này, bạn sẽ hiểu được. Kinh Hoa Nghiêm dạy bạn hiểu rõ trong kinh đó, kinh này thì không cần, kinh này nói bạn làm Phật trước, sau đó tự nhiên bạn sẽ thông đạt hết. Thật sự tin tưởng chính mình, cho nên trong kinh Hoa Nghiêm có hai câu rất quan trọng, đầu tiên tin tưởng chính mình vốn là Phật, điều này rất quan trọng. Trong kinh Tịnh độ, “thị tâm thị Phật, thị tâm tác Phật”. Trong Quán Kinh nói như vậy: “Thị tâm thị Phật”, nghĩa là đức Phật dạy, tất cả chúng sanh vốn là Phật. Thị tâm tác Phật, ngày nay bạn niệm Phật A Di Đà chính là thị tâm tác Phật. A Di Đà Phật là tự tánh Phật, bạn niệm danh hiệu Phật này chính là thị tâm tác Phật, bạn vốn là Phật, bây giờ lại tác Phật, thì làm sao không thành Phật được? Phải niệm thời gian bao lâu để thành Phật? Thông thường xem ra là ba năm, bạn nghĩ xem có nhanh không? Phạm phu làm Phật chỉ cần 3 năm. Nhưng mà bạn nghe thấy câu này e rằng bạn kinh sợ, ai ya, ba năm là phải chết rồi, pháp môn này không thể học được, làm người ta khiếp sợ mà thoái tâm. Đúng vậy, đó là gì? Mê hoặc nên mới như vậy. Trong lục đạo khổ như vậy mà còn không giác ngộ, còn không buông được, còn lưu luyến, thì còn có cách nào nữa? Chư Phật Bồ tát đứng bên cạnh cũng cảm thấy mắc cười, chẳng có cách nào. Thôi được, bạn đã không thể buông bỏ được mà đi, thì bạn thọ khổ thêm vài năm nữa vậy, chờ bạn thọ đủ rồi tính tiếp. Sự

thật quả đúng là như vậy, chư Phật Bồ tát tuyệt đối không ép buộc bạn đâu. Bạn đồng ý ở luân hồi thì để bạn ở, chờ một ngày nào đó bạn ngán rồi, bạn không muốn ở đó nữa, thì chư Phật Bồ tát sẽ đến. “Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân”, đại nguyện này thật đáng nể! Chư Phật Bồ tát tuyệt đối không ép buộc người nào, gọi là “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, bạn muốn làm gì thì bạn làm điều đó, các Ngài tuyệt đối không can thiệp, điểm này chúng ta nên nhớ.

Chúng ta thấy người thân quyến thuộc, thấy được những người chúng ta tôn trọng, chúng ta thích, họ đang tạo ác nghiệp, đừng nên can thiệp vào, nên khuyên họ, khuyên họ không tin, không tin thì thôi. Không nên nhất định ép buộc, nhất định ép buộc là không tốt, ngay Phật Bồ tát còn không ép buộc, hà huống là chúng ta? Phương pháp hữu hiệu nhất, là chính bản thân bạn làm cho họ xem, họ sẽ tin tưởng, nếu họ nhìn thấy sự thật thì họ sẽ tin.

Nói lời này đại khái cũng khoảng 3, 4 mươi năm rồi, Lão thái thái của Hà Đông Tước sĩ ở Hongkong, bà ấy có thiện xảo phương tiện. Hà Đông Tước sĩ là tướng quân, cả gia đình là tín đồ đạo Cơ đốc, Lão thái thái niệm Phật, trở lại thời xưa, còn tiếp nhận một chút văn hóa truyền thống, hiểu được hiếu thảo cha mẹ, cho nên mẫu thân niệm Phật, cả nhà tuy là tín đồ đạo Cơ đốc, nhưng cũng không phản đối, trong nhà có lập một điện Phật nhỏ, cúng dường cho mẫu thân, mẫu thân cũng không khuyên họ tin Phật, đạo ai người đó giữ, mọi người sống cùng nhau, rất hiếm có. Khi mẫu thân vãng sanh, không hề bị bệnh, biết được giờ đi, mở một đại hội vãng sanh tích biệt, mời tất cả người thân bạn bè của bà ấy đến nhà, mời họ ăn cơm, nói cho họ biết, hôm nay bà ấy vãng sanh. Mọi người cảm thấy kỳ lạ, Lão thái thái bình thường, rất mạnh khỏe mà, nói chết là chết sao, đến giờ bà ấy thật sự vãng sanh, ngồi mà mất, đi thật rồi. Tất cả con cháu của bà ấy đều tin hết, đều tin Phật, đó là sự thật, không giả dối đâu. Lão thái thái độ hết cả nhà, có thời tiết nhân duyên, nhân duyên chưa đến thì chẳng nói gì, nói chỉ thêm phiền phức, mọi người không được vui, cuối cùng nhân duyên đến rồi, biểu diễn cho họ xem, cả nhà đều tin hết. Đó là có trí huệ! Chẳng phải là trí huệ chân thật thì không làm được đâu. Cho nên chúng ta muốn độ người thân quyến thuộc, nên dùng phương pháp này, biết được giờ đi, ngày nào vãng sanh, báo cho người thân và bạn bè đến tiễn chân bạn, để cho họ tận mắt chứng kiến, họ sẽ niệm Phật, họ sẽ chấp nhận.

Hựu yên năng nhân trì danh chi dị hành, nhi khinh thử pháp môn hồ.

Ở đây Lão cư sĩ đưa ra một số khoa học kỹ thuật hiện đại, giúp cho chúng ta một số tiện lợi, dùng thì rất dễ dùng, lập tức có thể nhận được kết quả, lý luận quá thâm sâu. Trì danh niệm Phật và lý luận này rất giống nhau, lý của nó rất thâm sâu, Bồ tát Đẳng Giác mà còn không thể thấu triệt rõ ràng, huống là bậc sơ học chúng ta?

Ở chỗ này, cũng đồng một lý, chúng ta tin tưởng Như Lai chắc chắn có phương tiện tối cao, hóa giải tất cả những tai biến của thiên nhiên. Hiện nay chúng ta cần thiết vô cùng, chắc chắn có phương tiện cực tốt, giúp cho chúng ta tịnh hóa thân tâm. Có hay không? Có đó! Người niệm Phật nhiều như vậy, niệm đến thân tâm thanh tịnh, người phiền não nhẹ trí huệ trưởng, chắc chắn là không ít, những người này không nổi tiếng nên chúng ta không biết được. Nếu thật sự có duyên như vậy, thì cần những người như thế nào? Cần những người lãnh đạo đất nước, kể đến là trưởng giả giàu có, người có sự nghiệp lớn, những người này có thể làm được. Đi tìm những người này, lễ hiền hạ sĩ, tìm những người như vậy, tìm mười mấy hai chục người, thành lập cái lớp này, lớp tu học kinh Vô Lượng Thọ, thành lập cái lớp này. Mỗi kênh phát sóng trên Ti vi, mời những người này đến giảng giải, 24 giờ không gián đoạn. Giảng cái gì đây? Giảng kinh Vô Lượng Thọ, giảng 4 điều căn bản. Ngày nào cũng giảng, tôi tin rằng thời gian 1 năm, người ta sẽ giác ngộ, sẽ hiểu rõ. Sau khi hiểu rõ họ mới đoạn ác tu thiện, những thứ mặt trái không cần nữa, buông bỏ hết, có thể phục hồi tánh đức của chính mình, xiển dương Hiếu Đễ Trung Tín, Lễ Nghĩa Liêm Sỉ, Nhân Ái Hòa Bình, mọi người đều có thể giữ gìn được đức tánh này, thì tai nạn hoàn toàn được hóa giải.

Dự ngôn của người xưa chẳng phải là không linh, câu cuối cùng trong dự ngôn của người xưa, họ nói có hiện tiền hay không, họ nói là có thể, chứ không phải là nhất định, cuối cùng có hiện tiền hay không, là do tâm trạng của các bạn có sửa đổi hay không. Buông bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh văn lợi dưỡng, buông bỏ ngũ dục lục trần, buông bỏ tham sân si mạn. Hết lòng hết dạ vì chánh pháp cứu trụ, vì tiêu tai giải nạn, vì hạnh phúc của tất cả chúng sanh, tâm niệm chuyển đổi như vậy, thì tai nạn sẽ được hóa giải, Như Lai thật sự có cách, chẳng phải là không có.

Chúng ta coi tiếp đoạn sau, cổ tri thượng chi lưỡng thuyết, các hữu sở trọng. Hai cách nói trên đây, đều có điểm quan trọng của nó. Đoạn Át, tắc tán tịnh pháp chi phổ bị, đầu tại trước nhãn ư phạm phu.

Pháp môn Tịnh độ muốn giúp cho chúng sanh sau thời mạt pháp 9 ngàn năm, nhân đó được độ, sau 9 ngàn năm, tu những pháp môn khác thật sự rất khó. Khó ở chỗ nào? Phải đoạn hoặc. Người nào có năng lực này? Phương pháp của Tịnh tông, tập khí phiền não không đoạn, nhưng mà phải không chế được nó, không chế so với đoạn phiền não thì dễ dàng hơn rất nhiều, chúng ta có thể làm được. Chúng ta thay đổi tâm trạng, không còn tự tư tự lợi, không còn chấp danh văn lợi dưỡng, không còn tham sân si mạn, có những thứ này là hại chính bản thân mình nghiêm trọng nhất, người khác bị hại nhẹ, còn bản thân mình bị hại nặng, bản thân chắc chắn đọa địa ngục A Tỳ. Thật sự hiểu rõ rồi, thì thấy rằng giáo dục nhân quả rất quan trọng. Người xưa nói rất hay, mọi người tin nhân quả, là con đường đại trị thiên hạ, mọi người không tin nhân quả, là con đường đại loạn thiên hạ. Trung Quốc 5000 năm thật sự rất coi trọng nhân quả, vì sao vậy? Vì nhân nghĩa đạo đức là tốt, người có thể quy phạm, khiến con người

không làm ác. Vì sao vậy? Vì làm ác cảm thấy hổ thẹn, cho nên người biết nhục, cảm thấy hổ thẹn, có lỗi với tổ tông, có lỗi với cha mẹ, có lỗi với thầy giáo, nên không muốn làm ác. Nhưng mà nếu như danh cao lợi nhiều thì họ sẽ động tâm, rõ ràng biết đó là không đúng, nhưng sức mạnh cảm dỗ đó thật sự là quá lớn, không dừng lại được, biết mà cố tình phạm. Phải dùng phương pháp nào đây? Nhân quả, họ thật sự hiểu được luật nhân quả, thì họ sẽ không làm những việc này. Vì sao vậy? Vì biết được những danh lợi mà mình có trước mắt đây, không tòi, rất cao đấy, nhưng mà phải trả giá quá đắt. Ví dụ như địa vị cao nhất trước mặt, giàu có thiên bá ức, chút xíu là được ngay, sau khi bạn chết đọa vào địa ngục A tỳ, phải chịu tội 1 vạn kiếp, thì cái tâm này lập tức sẽ nguội ngay. Vì sao vậy? Đó thật sự gọi là liếm mật trên dao, ngọt một chút đó, nhưng bị đứt lưỡi, không chấp nhận làm những việc này.

Gần đây có một bạn tặng cho chúng tôi một cuốn sách, Khải Tát Quân Đoàn Đông Chinh Trung Quốc Chi Mê, đại đế Khải Tát cổ La Mã, người này quý vị đều biết, là một người nổi tiếng trong lịch sử. Dã tâm quá lớn, muốn nuốt chửng Trung Quốc, phái 10 vạn đại quân, tổng cộng mười mấy vạn người, tổng Soái là người con thứ ba, con trai thứ ba của ông ấy. Trong đại đoàn quân này, phân làm 10 đoàn quân, 10 vị tướng quân, Đông chinh. Vào thời đó đi đường, hoàn toàn là đi bộ, một nửa là kỵ binh, đại khái hai phần ba là kỵ binh, một phần ba là bộ binh. Từ La Mã đi đến Tây Vực, trên đường đi tổn thất người và ngựa đại khái khoảng một phần tư, bị tổn thất, vẫn còn ba phần tư, đi qua đại sa mạc ở Tân Cương, lại không ít người đã bị chết, cho nên đến Trung Quốc, thực tế mà nói binh lực không còn nhiều nữa, sĩ khí hoàn toàn biến mất, họ đều oán trách, binh sĩ đều oán trách. Vì sao phải chinh phục Trung Quốc? Trung Quốc có gì hay chứ? Đế quốc La Mã mạnh lớn và giàu có như thế, có phước mà không biết hưởng, đến đây chịu khổ sở như thế này. Đến biên giới của Trung Quốc, đánh với người Trung Quốc vài trận, có thắng có thua, thắng là thắng nhỏ, thua thì nhiều hơn, mới biết được người Trung Quốc không dễ ăn hiếp.

Vào thời triều đại nhà Hán, trong một lần đại chiến dịch, một lần đại chiến dịch chết hơn 9 ngàn người, sau lưng không có quân tiếp vận, không có tiếp vận nên càng chết số còn lại càng ít. Đến Cam Túc, khu vực cao nguyên Hoàng Độ, số người còn lại, đại khái không đến 1 vạn người. Chỉ hơn 8 ngàn người, sau khi đánh vài trận, chỗ thoái thủ cuối cùng, chỉ còn lại 200 người, toàn bộ tự sát hết, bạn xem cần gì? Trong lịch sử có ghi Đại đế Khải Tát bị người ta thích sát, bị mưu sát. Trên thực tế mưu sát không phải là ông ấy, bên cạnh ông ta có một vệ sĩ rất trung thành, khi đó mặc quần áo của ông ấy, chết thay cho ông ấy, ông ấy chạy trốn, cũng chạy trốn đến Trung Quốc, sống ở Trung Quốc 12 năm, sau đó bị bệnh chết. Những âm hồn này hai ngàn năm rồi vẫn chưa tan, quân đoàn này vẫn còn trú ở nơi hoang dã đó. Đó là gần đây, tổng soái Tam vương tử này, người này là một người tốt, anh ta không muốn đánh nhau, cũng không muốn chinh phục Trung Quốc, nhưng mà không thể chống lại mệnh lệnh của Hoàng thượng. Chết ở Trung Quốc, dựa vào một người, người này tên là Lý

Kim Lan, đã nói ra bí mật của cậu ta, sự việc này không ghi chép trong lịch sử. Họ hóa trang làm thương buôn, đội ngũ thương buôn rất lớn, 10 vạn người, họ cũng chia ra để đi, trên thực tế họ đến để chiếm đoạt Trung Quốc. Rốt cuộc trong nhiều năm như thế, khổ không thể nói ra, gặp được một vị Bồ tát, cho nên hiện nay họ đã trở thành tín đồ Phật giáo hết, Bồ tát giúp họ, nói cho họ biết, Trung Quốc không phải là chỗ của quý vị, quý vị đến đây làm gì? Câu này rất quan trọng, nói lên điều gì? Nghĩa là nơi chiến tranh chiếm đoạt được, đều có trong mạng của bạn, khi trong mạng của bạn không có, dùng thủ đoạn chiến tranh cũng chẳng đạt được, điều này khiến chúng tôi nhớ đến, đất nước Trung Quốc không phải của người Nhật. Bạn xem người Nhật phát động chiến tranh xâm Hoa, cuối cùng đầu hàng, họ cũng đạt được miếng đất nào của Trung Quốc. Ngạn ngữ nói rất hay: “Mạng lý hữu thời chung tu hữu, mạng lý vô thời mạc cưỡng cầu”, mạng của ông ta không có, cưỡng cầu, toàn quân bị tiêu diệt, đây là giáo dục nhân quả. Người viết cuốn sách này họ Cao, Cao tiên sinh, ông ấy là người địa phương, hình như là bộ tổng chiến của huyện, làm công việc văn tuyên, đối với việc này ông ấy hoàn toàn không thể tin được, không thể chấp nhận, rốt cuộc sau khi tiếp xúc với họ, cảm thấy đây không phải là chuyện giả. Cô Lý Kim Lan này, và con gái của cô ta không có nền tảng văn hóa, làm sao có thể vẽ ra một câu chuyện như vậy được, vẽ không ra mà. Hơn nữa Tam vương tử nói chuyện, là âm điệu của cô La Mã. Ông ấy bèn tìm trong trường đại học một số người dạy văn Italy và dạy văn La Mã, đến đó mà nghe không hiểu, ngôn ngữ xưa và nay có thay đổi, phải tìm người cô La Mã, mới hiểu được lời nói của cậu ta. May mắn là quân sư của cậu ấy, quân sư nghe hiểu tiếng Trung Quốc, có học qua ở Trung quốc, đều có mưu tính trước, quân sư gá vào thân con gái Lý Kim Lan làm người phiên dịch, mới nói ra câu chuyện này. Cho chúng ta sự chỉ thị rất lớn, cho nên đây là giáo dục nhân quả sống. Trong giáo dục nhân quả cho chúng ta thấy, giết người phải đền mạng, thiếu nợ phải trả tiền, chắc chắn không trốn được. Cho nên người hiểu được nhân quả, họ sẽ giữ đúng bản phận, sẽ không hành động mù quáng, còn có hiệu quả hơn so với luân lý đạo đức.

Cho nên các vị Đế vương ở Trung Quốc thời xưa, Cổ thánh tiên hiền giáo hóa nhân dân, dùng ba thứ, thứ nhất là từ đường, từ đường dạy điều gì? Dạy hiếu, đó là gốc! Dạy hiếu để trung tín. Thứ hai là văn miếu, Khổng miếu. Khổng miếu dạy điều gì? Dạy nhân nghĩa đạo đức. Thứ ba là Thành Hoàng miếu, bạn xem ở Trung Quốc, mỗi thành thị, mỗi xóm làng đều có, Thành Hoàng miếu dạy giáo dục nhân quả, nói cho bạn về nhân quả báo ứng. Bạn giết chúng sanh, chúng sanh sẽ hướng về bạn đòi mạng, bạn thiếu tiền của người, chiếm đoạt tiền bạc của người, bạn phải trả nợ, một ngụm một miếng, không sai chút nào, bạn dám làm không? Cho nên xã hội Trung Quốc 5000 năm nay, nhiều nhân khẩu như vậy, đất đai rộng lớn như thế, vẫn trường trị cửu an, nhờ vào đâu? Nhờ vào nền giáo dục.

Tôi tiết lộ với quý vị một tin, vì sao thế giới Cực lạc lại hay như vậy? Vì sao thế giới Hoa Tạng lại hay như thế? Chư Phật Bồ tát ngày nào cũng giảng kinh thuyết pháp

ở đó, họ nhận sự giáo dục của Đức Phật. Giáo dục của Đức Phật, Phương Đông Mỹ tiên sinh cho chúng ta biết, là “sự hưởng thụ cao nhất của con người”. Cho nên thế giới Hoa Tạng, thế giới Cực lạc, là nơi giáo dục phổ cập của Đức Phật, cho nên ở nơi đó sống một cuộc sống hưởng thụ cao nhất của con người, là cái lý như vậy. Nếu như thế giới của chúng ta đây mà phổ cập sự giáo dục của Đức Phật, thì thế giới của chúng ta cũng chính là thế giới Cực lạc, cũng chính là thế giới Hoa tạng. Chẳng phải là làm không được! Thật sự gặp được lãnh đạo giống như chư Phật Bồ tát, thì chúng sanh sẽ có phước.

Cho nên ở vào thời đại hiện nay, chúng tôi cũng có 10 năm kinh nghiệm, nhất định phải đoàn kết tôn giáo, nhất định phải đề xướng sự hỗ tương học tập giữa các tôn giáo. Đem luân lý, đạo đức, nhân quả của tôn giáo, giáo dục phổ cập đến toàn dân, thì thế giới này tai nạn có thể hóa giải, sự xung đột có thể hóa giải, xã hội an định thế giới hòa bình, người dân mới thật sự sống cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, đó chính là phổ biến của tịnh pháp.

Trước mắt là đối với phàm phu, đối với nhân dân trên toàn thế giới, hy vọng người dân trên toàn thế giới đều sống cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn. Cho nên lời nói của Thang Ân Tử rất có lý, chỉ có học thuyết của Khổng Mạnh Trung Quốc và giáo lý Đại thừa, bây giờ chúng ta phải thêm vào một câu, cần liên hợp tôn giáo trên toàn thế giới, phải đề xướng giáo dục tôn giáo, phải đề xướng đại học tôn giáo, đại học đa nguyên văn hóa, để nuôi dưỡng chất thầy giáo. Giáo hóa chúng sanh, vẫn phải đặt nền giáo dục lên hàng đầu, mới có thể giải quyết được vấn đề.

Bính, đoạn thứ ba dưới đây, tác hiển tri danh chi thâm diệu, triệt để thừa đương duy thượng căn. Đây là sự thật, “có ứng hội thông, mạc từ cú hạ”, cho nên xem kinh, kinh là phải linh động, không thể chấp chặt vào ngôn ngữ văn tự, như thế thì bạn sai rồi, bạn phải hội thông ý nghĩa của nó. Cho nên trong khai kinh kệ nói, “nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”, câu này rất quan trọng, trong mỗi câu mỗi chữ đều có rất nhiều ý nghĩa, “nhân giả kiến nhân, trí giả kiến trí”, xem trình độ của bạn, người cạn cợt thì thấy cạn cợt, người sâu sắc thì thấy sâu sắc, như thế chúng ta học bộ kinh này mới thật sự có tác dụng. Tác dụng thứ nhất là thân tâm khỏe mạnh, thọ mà không già, đó là tác dụng thứ nhất đối với chính mình. Tác dụng thứ hai là, có thể hóa giải một số tai nạn tự nhiên hiện nay, có thể hóa giải, có thể giúp cho xã hội này phục hồi lại sự an định hòa bình. Bắt đầu làm ngay từ bản thân chúng ta, từ đạo tràng nhỏ này của chúng ta, những người sống trong đạo tràng nhỏ này mà không thể hữu nghị với nhau, thì bạn có thể giúp đỡ người khác sao? Bạn có thể hóa giải được tai nạn sao? Không thể được. Những người không thể sống cùng nhau này phải làm sao đây? Chúng ta làm tròn bổn phận của mình là được rồi, hành vi của người khác như thế nào, bạn không cần phải lo, đã có ông trời lo rồi. Chúng tôi nghe thấy, ông trời muốn bắt người, tâm hành bất thiện ông trời sẽ bắt họ, những tai nạn bắt người, ôn dịch bắt người. Tôi nghĩ

trong tương lai nạn ôn dịch chắc là rất nghiêm trọng, hiện nay đã xuất hiện rồi, ôn dịch phát tác, đại khái khoảng 3 đến 4 giờ đồng hồ là chết, không có thuốc cứu. Tôi cũng nghe nói, người có tâm địa từ bi lương thiện, sẽ không bị lây nhiễm ôn dịch, cái lý giống như các nhà khoa học nói vậy, con người thật sự có tình thương, thì sức miễn dịch của họ sẽ nâng cao, bất cứ virus bệnh nào đến họ, họ cũng không bị lây. Nếu như phẫn nộ, bất bình, oán hận, sẽ rất dễ bị lây bệnh. Những đạo lý này chúng ta đều hiểu, cho nên nhất định phải phát Bồ đề tâm, phải dùng tình thương, yêu thương tất cả chúng sanh. Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 42